SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN MẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 259/QĐ-BVM

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ khám sức khoẻ định kỳ năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 5557/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Mắt Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-BVM ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về việc thay đổi, bổ sung và kiện toàn Hội đồng mua sắm tài sản, hàng hoá, dịch vụ và các Tổ mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-BVM ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng mua sắm và các Tổ mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản số 02/BB-HĐMS ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng mua sắm Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về Kế hoạch mua sắm năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 339/KH-BVM ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về Kế hoạch mua sắm năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-BVM ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về việc thay đổi, bổ sung và kiện toàn Hội đồng Khoa học công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-BVM ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Tổ xây dựng dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu Mua sắm dịch vụ khám sức khoẻ định kỳ năm 2026;

Căn cứ Biên bản số 77/BB-HĐKHCN ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng Khoa học công nghệ về sự cần thiết mua sắm, danh mục, số lượng, yêu cầu dịch vụ của Gói thầu Mua sắm dịch vụ khám sức khoẻ định kỳ năm 2026;

Căn cứ Biên bản số 101/BB-HĐKHCN ngày 09 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng Khoa học công nghệ về giá dự toán và nội dung trình phê duyệt dự toán mua sắm của Gói thầu Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-BVM ngày 11 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026;

Căn cứ Biên bản số 116/BB-HĐKHCN ngày 12 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng Khoa học công nghệ về giá gói thầu của Gói thầu Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026;

Căn cứ Biên bản số 119/BB-HĐKHCN ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Hội đồng Khoa học công nghệ về nội dung trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026

Theo đề nghị của Tổ xây dựng dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chịn nhà thầu tại Tờ trình số 12 /TTr-TXD ngày 13 tháng 11 năm 2026 về nội dung trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ mua sắm 2, các ông, bà Trưởng/Phụ trách các khoa/phòng: Tổ chức - Hành chính, Tài chính - Kế toán và các cá nhân, tổ chức, khoa/phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TXD, TMS2.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN MẮT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Ngọc Ánh

Phụ lục 01

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM DỊCH VỤ KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 259 /QĐ-BVM ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng	Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ năm 2026	Mua sắm dịch vụ khám sức khỏe định kỳ (chi tiết tại Phụ lục 02, phụ lục 03)	164.482.200 đồng	Từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp và nguồn thu khác theo quy định của pháp luật	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		60 ngày	Quý IV năm 2026	Hợp đồng trọn gói	02 tháng	Không
Tổng giá gói thầu				**164.482.200 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn hai trăm đồng)*								

hahth - 20/11/2026 15:04:31 - hahth

Phụ lục 02

CHI TIẾT DANH MỤC, YÊU CẦU CỦA DỊCH VỤ

DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM DỊCH VỤ KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 259 /QĐ-BVM ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

STT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Khám sức khoẻ định kỳ năm 2026	Đơn vị cung cấp dịch vụ phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau: - Là bệnh viện công lập hoặc bệnh viện ngoài công lập; được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh còn hiệu lực; có chức năng, phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp và đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe theo quy định hiện hành. - Có đủ năng lực chuyên môn, nhân lực và nhân viên hỗ trợ để trực tiếp tổ chức, thực hiện đầy đủ các nội dung khám sức khỏe theo yêu cầu cho khoảng 180 người. Mỗi chuyên khoa bố trí tối thiểu 01 bác sĩ có trình độ Chuyên khoa I hoặc Thạc sĩ trở lên, phù hợp chuyên ngành. - Có cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và các điều kiện cần thiết phù hợp để thực hiện đầy đủ các nội dung khám, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và kỹ thuật cận lâm sàng theo yêu cầu. - Có đầy đủ danh mục dịch vụ theo Phụ lục 03 đính kèm. - Các nội dung khám sức khỏe được thực hiện tại một địa điểm cố định, trong phạm vi không quá 07 km tính từ Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, số 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng; bảo đảm điều kiện tổ chức khám tập trung. Riêng việc lấy mẫu máu và nước tiểu xét nghiệm được thực hiện tại Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng; đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm bố trí nhân lực, phương tiện để tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển và xử lý mẫu theo đúng quy định chuyên môn, bảo đảm chất lượng và độ chính xác của kết quả xét nghiệm. - Thời gian trả kết quả khám sức khoẻ: trong vòng 02 tuần kể từ ngày kết thúc khám; kết quả khám sức khoẻ gửi về địa chỉ: Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, số 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.	Gói	01	164.482.200	164.482.200
Tổng giá gói thầu						**164.482.200**

Phụ lục 03

DANH MỤC ĐĂNG KÝ KHÁM SỨC KHOẺ

(Kèm theo Quyết định số 259 /QĐ-BVM ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

Số người khám		**176 người**
STT	**Danh mục khám**	**Số lượng**
1	Phần khám sức khỏe bắt buộc	176
2	XQKTS Tim phổi	23
3	Tổng phân tích tế bào máu bằng máy đếm laser	101
4	Glucose serum	104
5	Nước tiểu 10 thông số (máy)	63
6	Khám phụ khoa, khám vú	123
7	Chức năng thận (Urea, Creatinin, Renal Function)	140
8	Microalbumin niệu	27
9	Chức năng tuyến giáp (FT4, TSH)	103
10	HbA1C	48
11	Bộ mỡ máu (Cholesterol, Triglycerite, HDL-C, LDL-C)	134
12	Axit Uric	78
13	Calci ion hóa	62
14	Đo INBODY (Đo lượng mỡ thừa)	14
15	Men gan (SGOT, SGPT, Gamma GT)	136
16	Chức năng mật Bilirubin (TT,TP)	64
17	HBsAg (Máy điện hóa phát quang)	20
18	Anti HBs (Máy điện hóa phát quang)	28
19	HbeAg (Máy điện hóa phát quang)	5
20	Anti HCV (máy điện hóa phát quang)	7
21	Siêu âm đàn hồi gan	18
22	Framingham (Đánh giá nguy cơ bệnh lý tim mạch)	7
23	Siêu âm Doppler màu Động mạch cảnh hai bên	7
24	Điện tâm đồ	16
25	Siêu âm Doppler màu Tim	33
26	Đo thính lực đơn âm	2
27	XQKTS Blondeau Hirzt (Xoang)	1
28	Nội soi tai -mũi - họng	5
29	Nội soi tai	2
30	Nội soi mũi	1
31	Nội soi họng	1
32	AFB trực tiếp nhuộm Ziehl-Neelsen	1

33	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng ống mềm không sinh thiết (+clotest)	2
34	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng (+clotest) + gây mê	3
35	PT (Prothrombin Time)	7
36	Helicobacter Pylori IgM (Elisa)	7
37	Test hơi thở phát hiện Helicobacter Pylori dạ dày	2
38	Soi tươi tìm ký sinh trùng (đường ruột, ngoài đường ruột)	3
39	Fasciola (Sán lá gan)	3
40	Toxocara (Giun đũa chó, mèo)	1
41	XQKTS Cột sống thắt lưng (T/N)	9
42	XQKTS Cột sống cổ (T/N)	8
43	Đo mật độ xương toàn thân	24
44	Siêu âm Doppler màu Tĩnh mạch chi dưới trái, chi dưới phải	3
45	Siêu âm màu Bụng tổng quát	117
46	Siêu âm màu Tuyến giáp	84
47	Siêu âm màu Tuyến vú	62
48	Điện não đồ	1
49	Ung thư buồng trứng (CA 125)	27
50	Ung thư vú (CA 15-3)	19
51	Ung thư dạ dày (CA 72-4)	26
52	Ung thư tuyến tụy (CA 19-9)	4
53	Ung thư tuyến tiền liệt (Total PSA)	4
54	Ung thư phổi (Cyfra 21-1)	22
55	Ung thư đại tràng (CEA)	22
56	Ung thư gan (AFP)	20
57	Soi tươi dịch âm đạo	3
58	Phiến đồ âm đạo	2
59	Tế bào âm đạo bằng phương pháp Thinprep	2
60	HPV genotype Real-time PCR	3
61	Siêu âm đầu dò TVS	3
62	Anti HIV (test nhanh)	2
63	Nhóm máu (ABO, Rh)	2

hahth - 20/11/2026 15:44:31 - hahth - hahth - hahth